HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

LV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM (Ten Tu Nhan): NGUYỄN (Last (Ho)) VĂN (Middle) VỈNH (First (Ten))

Current Address: 147 ấp 11 xã Xuân Trường, Huyện Xuân Lộc, Tỉnh Đồng Nai

Date of Birth: 1944 (Thang - Ngay - Nam) Place of Birth: Mỏ Cày Bến Tre

Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position): Cảnh Sát Viên

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP (Thang - Ngay - Nam) Dates: From 12-01-1979 To 12-11-1989

Years: 10 Months: 09 Days: _____

SPONSOR'S NAME: (Neu co) _____
Name

_____
Address and Telephone Number

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP T PA.
KHÂU-THI-TRẦM (vợ)	1945	vợ
NGUYỄN-AN-TRÍ (con	28-02-1968	con
NGUYỄN-THỊ LAN-CHI (con)	18-05-1970	con

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION

Nguyễn-văn-Vĩnh

Hồ sơ đính kèm:
1°/ 2 Mẫu đơn
2°/ 2 Bản sao ra trại vợ 02 tấm 4x6
3°/ 2 Bản sao hôn thú
4°/ 2 Bản sao khai sanh: Khâu-Thị-Trầm (02 tấm)
5°/ 2 Bản sao khai sanh: Nguyễn an-trí
6°/ 2 Bản khai sanh: Nguyễn-Thị Lan-Chi. } - Bổ túc sau.

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

LV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM (Ten Tu Nhan): NGUYỄN (Last (Ho)) VĂN (Middle) VĨNH (First (Ten))

Current Address: 147 - ấp 11 - xã Xuân Trường - huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai -

Date of Birth: 1944 (Thang - Ngay - Nam) Place of Birth: Mỏ cày Bến Tre -

Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position): Cảnh Sát viên -

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP (Thang - Ngay - Nam) Dates: From 12-01-1979 To 12-10-1989

Years: 10 Months: 02 Days: _____

SPONSOR'S NAME: (Neu co) _____ Name

_____ Address and Telephone Number

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn - Văn - Vinh
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
KHÂU - THỊ - TRÂM - (vợ)	1945-	vợ
NGUYỄN - AN TRÍ (con)	28-02-1968	con
NGUYỄN - THỊ - LAN - CHI (con)	18-05-1970	con

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION

Nguyễn - văn - Vinh

Hồ sơ tính kèm:
1/ 2 Mẫu đơn
2/- 2 Bản sao ra trại vô 2 ảnh 4x6
3/- 2 Bản sao hôn thú
4/- 2 Bản khai danh: Khâu thị Trâm (có 2 ảnh)
5/- 2 Bản khai danh: Nguyễn - an - trí
6/- 2 Bản khai danh: Nguyễn thị lan chi } Bổ túc sau

BỘ NỘI VỤ
Trại X[redacted]
Số 42 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0	0	3	6	8	I	0	6	I	0	I

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 22/HS-ST ngày 14 tháng 07 năm 1981

của TA.Nhân dân Bến TrE.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn văn Vĩnh Sinh năm 1944

Các tên gọi khác

Nơi sinh Bến tre.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

IOI/II 0 2 Công Lý.Mỏ cày.Bến tre.

Can tội âm mưu lật đổ chính quyền.

Bị bắt ngày 12/01/1979 Án phạt 15 năm.

Theo quyết định, án văn số / ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án 06 lần, cộng thành 04 năm 03 tháng

Nay về cư trú tại IOI/II 0 2 Công Lý. Mỏ cày.Bến trE.

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: Có biểu hiện an tâm tin vào sự khoan hồng của CM

Lao động: Hoàn thành mức khoán giao.

Nội quy kỷ luật: Không sai phạm gì.

Tước quyền bầu cử ứng cử trong thời hạn 24 tháng.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 20 tháng 10 năm 1989 (Sao Y bản chính) Ngày 12/10/1989

Đã Ký. Đại úy: Chu đức Tinh

Ngày 10 tháng 10 năm 1989

Giám thị

Lăn tay ngón trỏ phải

Của

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Nguyễn văn Vĩnh.

BỘ NỘI VỤ
Trại [redacted]
Số 42 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0	0	3	6	8	I	0	6	I	0	I

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 22/HS-ST ngày 14 tháng 07 năm 1981

của TA.Nhân dân Bến TrE.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn văn Vĩnh Sinh năm 1944

Các tên gọi khác

Nơi sinh Bến tre.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt
IOI/II O 2 Công Lý.Mỏ cày.Bến tre.

Can tội âm mưu lật đổ chính quyền.

Bị bắt ngày I2/OI/I979 Án phạt I5 năm.

Theo quyết định, án văn số / ngày ... tháng ... năm ... của

Đã bị tăng án ... lần, cộng thành ... năm ... tháng

Đã được giảm án 06 lần, cộng thành 04 năm 03 tháng

Nay về cư trú tại IOI/II O 2 Công Ly. Mỏ cày.Bến trE.

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: Có biểu hiện an tâm tin vào sự khoan hồng của CM

Lao động: Hoành thành mức khoán giao.

Nội quy kỷ luật: Không sai phạm gì.
Tước quyền bầu cử ứng cử trong thời hạn 24 tháng.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 20 tháng IO năm 1989 (Sao Y bản chính) Ngày I2/IO/I989

Đã Ký. Đại úy: Chu đức Tinh

Ngày 6 tháng IO năm 1989
Giám thị

Lăn tay ngón trỏ phải
Của [redacted]
Danh bản số
Lập tại

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Nguyễn văn Vĩnh.

Chu Đức Tinh

UBND XÃ XUÂN TRƯỜNG

Số 92/1992/QĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP- TỰ DO- HẠNH PHÚC

Xuân lộc, ngày 14 tháng 9 năm 1992

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND XÃ XUÂN TRƯỜNG

V/v: CÔNG NHẬN QUAN HỆ HÔN NHÂN CỦA ÔNG NGUYỄN VĂN VINH và Bà KHẤU THỊ TRẦN

UBND XÃ XUÂN TRƯỜNG

Căn cứ vào điều 19 điều lệ đăng ký và quản lý hộ tịch ban hành kèm theo nghị định số 04/CP ngày 1-/10/1961 của hội đồng chính phủ (Nay là Hội Đồng Bộ Trưởng).

Sau khi xem xét đơn, hồ sơ xin đăng ký lại việc kết hôn của công dân: NGUYỄN VĂN VINH. Với bà: KHẤU THỊ TRẦN. đã lập hôn thú dưới chế độ cũ tại: MỎ CÁY - TỈNH BẾN TRE. Hiện bị mất hôn thú vì lý do: bị THẤT LẠC DO CHIẾN TRANH

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I : CÔNG NHẬN QUAN HỆ HÔN NHÂN CỦA ÔNG NGUYỄN VĂN VINH

Sinh năm 1944, với bà KHẤU THỊ TRẦN

Sinh quán MỎ CÁY - BẾN TRE

Hiện thường trú tại ấp 12 xã XUÂN TRƯỜNG - XUÂN LỘC - ĐỒNG NAI

Nghề nghiệp QUÊN BAN

Với bà KHẤU THỊ TRẦN

Sinh năm 1945 CMND số 320358202

Sinh quán MỎ CÁY - BẾN TRE

Hiện thường trú tại ấp 12 xã XUÂN TRƯỜNG - XUÂN LỘC - ĐỒNG NAI

Nghề nghiệp QUÊN BAN

Quan hệ hôn nhân này được xác lập theo lời khai của 2 ông, bà vào năm 199 đến nay

ĐIỀU II: Quyết định này thay cho việc cấp lại giấy công nhận kết hôn

ĐIỀU III: Trưởng phòng tư pháp xã Xuân Trường ông Nguyễn Văn Vinh và bà Khấu Thị Trần

Căn cứ quyết định thi hành./.

TM. UBND XÃ
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

LẠI HỮU NGHĨA

UBND XÃ XUÂN TRƯỜNG

Số 02/1992/QĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP- TỰ DO- HẠNH PHÚC

Xuân lộc, ngày 10 tháng 9 năm 1992

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND XÃ XUÂN TRƯỜNG

V/v: CÔNG NHẬN QUAN HỆ HÔN NHÂN CỦA ÔNG NGUYỄN VĂN VINH và BÀ KHẤU THỊ TRẦN

UBND XÃ XUÂN TRƯỜNG

Căn cứ vào điều 19 điều lệ đăng ký và quản lý hộ tịch ban hành kèm theo nghị định số 04/CP ngày 1-/10/1961 của hội đồng chính phủ (hay là Hội đồng Bộ trưởng).

Sau khi xem xét đơn, hồ sơ xin đăng ký lại việc kết hôn của công dân: NGUYỄN VĂN VINH. Với bà: KHẤU THỊ TRẦN. đã lập hôn thú dưới chế độ cũ tại: MỎ CÁY - TỈNH BẾN TRE. Hiện bị mất hôn thú vì lý do: bị THẤT LẠC DO CHIẾN TRANH

QUYẾT ĐỊNH

DIỀU I: CÔNG NHẬN QUAN HỆ HÔN NHÂN CỦA ÔNG NGUYỄN VĂN VINH

Sinh năm 1944 với bà KHẤU THỊ TRẦN

Sinh quán MỎ CÁY - BẾN TRE

Hiện thường trú tại ấp 12 xã XUÂN TRƯỜNG - XUÂN LỘC - ĐỒNG NAI

Nghề nghiệp VƯỜN BAN

Với bà KHẤU THỊ TRẦN

Sinh năm 1945 CMND số 320358202

Sinh quán MỎ CÁY - BẾN TRE

Hiện thường trú tại ấp 12 xã XUÂN TRƯỜNG - XUÂN LỘC - ĐỒNG NAI

Nghề nghiệp VƯỜN BAN

Quan hệ hôn nhân này được xác lập theo lời khai của 2 ông, bà vào năm 1969 đến nay

DIỀU II: Quyết định này thay cho việc cấp lại giấy công nhận kết hôn

DIỀU III: Trưởng ban tư pháp xã Xuân Trường ông Nguyễn Văn Vinh bà Khấu Thị Trần

Căn cứ quyết định thi hành./.

TM. UBND XÃ
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

LẠI HỮU NGHĨA

Nguyễn-văn-Vinh
(1944)

KHÂU-THỊ-TRÂM
(27-05-1945)

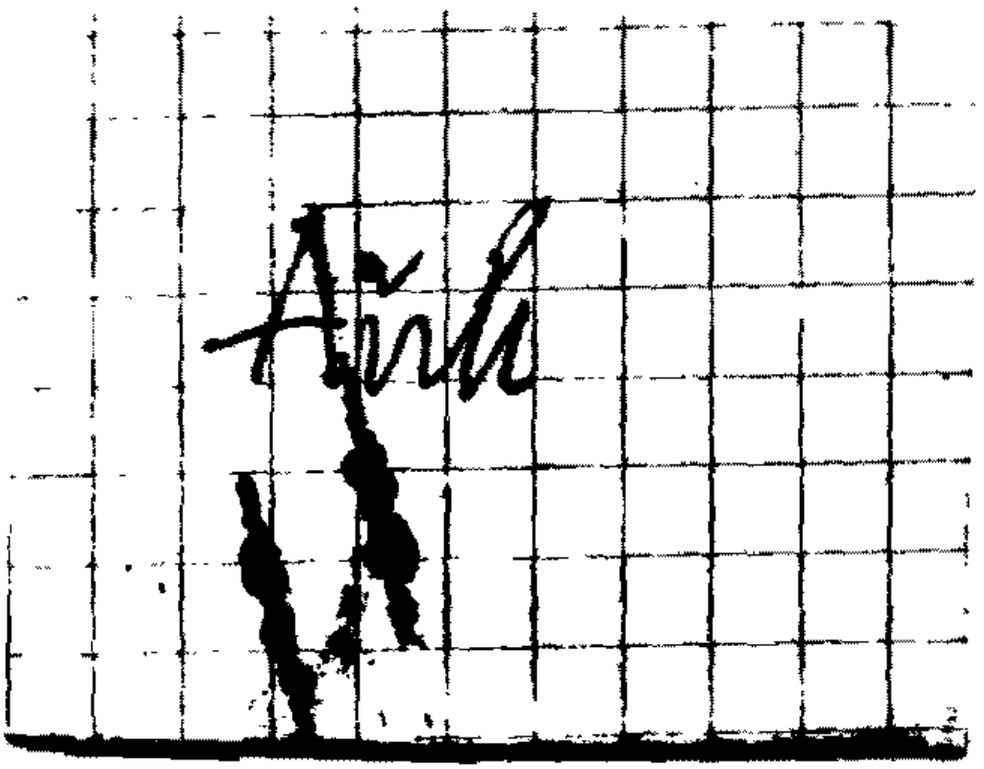

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Xuân Trường
Huyện, Quận Xuân Lộc
Tỉnh, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP HT 3
Số 853
Quyển số 1/92

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên KHẨU THỊ TRÂM Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm sinh 27 tháng 5 âl năm 1945
HAI MƯƠI BẢY THÁNG NĂM NĂM MỘT NGÀN CHÍN TRĂM BỐN MƯƠI LĂM

Nơi sinh Mỏ Cày tỉnh Bến Tre

Dân tộc Kinh / Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Lê Thị Chơi	Khẩu Văn Ou
Tuổi	Chết	73 tuổi
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Buôn bán	Làm ruộng
Nơi thường trú	Ấp 3 Mỏ Cày Bến Tre	Ấp 3 Mỏ Cày Bến Tre

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Khẩu Thị Trâm 47 tuổi, ngụ tại 147 ấp 11 giấy CMND số: 320358202 cấp ngày 20-3-1986

Đăng ký ngày ..... tháng ..... năm 199.....

Người đứng khai
Trâm
Khẩu Thị Trâm

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 19 tháng 9 năm 1992
UBND XÃ XUÂN TRƯỜNG
TM.UBND
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Ngọc Thảo

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Xuân Trường
Huyện, Quận Xuân Lộc
Tỉnh, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 853
Quyển 1/92

GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên KHẤU THỊ TRÂM Nam hay nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh 27 tháng 5 âl năm 1945
Nơi sinh Nhà cây Bến Tre

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Lê Thị Chỏi	Khấu văn Du
Tuổi	Chết	73 tuổi
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Buôn bán	Làm ruộng
Nơi thường trú	Ấp 3 mỏ cày Bến Tre	Ấp 3 mỏ cày Bến Tre

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Khấu Thị Trâm, sổ 147 Ấp 11, giấy CMND số: 320358202 cấp ngày 20-3-1986

Người đứng khai

Đăng ký ngày tháng năm 19
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Trâm
Khấu Thị Trâm

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH
UBND XÃ XUÂN TRƯỜNG
Ngày 19 tháng 9 năm 1992
KT. CHỦ TỊCH
T/M UBND
PHÓ CHỦ TỊCH
Ký tên, đóng dấu
Nguyễn Văn Tố

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Xuân Trường
Huyện, Quận Xuân Lộc
Tỉnh, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số 855
Quyển số 1/92

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Văn Vĩ .... Nam hay nữ Nam

Ngày, tháng, năm sinh 28 tháng 2 năm 1968
NGÀY HAI MƯƠI TÁM THÁNG HAI NĂM MỘT NGÀN CHÍN TRĂM SÁU MƯƠI TÁM

Nơi sinh Nhà Bảy Bến Tre

Dân tộc Kinh .... Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Khấu Thị Trâm	Nguyễn Văn Vĩnh
Tuổi	47 Tuổi	48 Tuổi
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	buôn bán	buôn bán
Nơi thường trú	Ấp 12 Xuân Lộc Đồng Nai	Ấp 12 Xuân Lộc Đ. Nai

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Khấu Thị Trâm 47 Tuổi Ấp 12 Số CMND 320358202
Cấp ngày 20 - 3 - 1986

Đăng ký ngày ..... tháng ..... năm 199.....

Người đứng khai
Trâm
Khấu Thị Trâm

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 9 năm 1992
T/M UBND
UBND XÃ XUÂN TRƯỜNG
Ký tên, đóng dấu
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tín

500 đ

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Xuân Hòa
Huyện, Quận Xuân Lộc
Tỉnh, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số 855
Quyển số 1/92

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn An Ni Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 28, Tháng 2 năm 1968
NGÀY HAI MƯƠI TÁM THÁNG HAI NĂM MỘT NGÀN CHÍN TRĂM SÁU MƯƠI TÁM
Nơi sinh Mỏ Cày Bến Tre
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Khâu Thị Trâm	Nguyễn Văn Vĩnh
Tuổi	47 Tuổi	48 Tuổi
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Buôn bán	Buôn bán
Nơi thường trú	Ấp 12 Xuân Lộc Đ Nai	Ấp 12 Xuân Lộc Đ Nai

5/89 QĐ 26/QĐ TT

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Khâu Thị Trâm 47 Tuổi ấp 12 Giấy CMND Số 320858202
cấp ngày 20-3-1986

Đăng ký ngày ..... tháng ..... năm 199.....

Người đứng khai
Khâu Thị Trâm

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 12 tháng 9 năm 1992
UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN HÒA
ký tên, đóng dấu
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Tài

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường XUÂN TRƯỜNG
Huyện, Quận XUÂN LỘC
Tỉnh, Thành phố ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP/HT3
Số 854
Quyển 1992

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN THỊ LAN CHI Nam hay nữ NỮ
Ngày, tháng, năm sinh 18 - 05 - 1970
MƯỜI TÁM, THÁNG NĂM NĂM MỘT NGÀN CHÍN TRĂM BẢY MƯƠI
Nơi sinh MỎ CÀY - BẾN TRE
Dân tộc KINH Quốc tịch VIỆT NAM

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	KHẤU THỊ TRÂM	NGUYỄN VĂN VINH
Tuổi	1945	1944
Dân tộc	KINH	KINH
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM
Nghề nghiệp	BUÔN BÁN	BUÔN BÁN
Nơi thường trú	Ấp 11 XUÂN TRƯỜNG X LỘC	Ấp 11 XUÂN TRƯỜNG X LỘC

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
KHẤU THỊ TRÂM - 1945 Ấp 11 XUÂN TRƯỜNG - XUÂN LỘC ĐỒNG NAI
CMND SỐ 330358202 CẤP NGÀY: 20 - 03 - 1986

Đăng ký ngày ..... tháng ..... năm 19 .....

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

KHẤU THỊ TRÂM

5/89 QĐ 26/QĐ HT

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 12 tháng 9 năm 1992
T/M UBND
UBND XÃ XUÂN TRƯỜNG
ký tên, đóng dấu
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường XUÂN TRƯỜNG
Huyện, Quận XUÂN LỘC
Tỉnh, Thành phố ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP/HT3
Số 884
Quyển 1992

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN THỊ LAN CHI Nam hay nữ NỮ
Ngày, tháng, năm sinh 18-05-1970
MƯỜI TÁM - THÁNG NĂM (NĂM MỘT NGÀN CHÍN TRĂM BẢY MƯƠI
Nơi sinh MỎ CÀY - BẾN TRE
Dân tộc KINH Quốc tịch VIỆT NAM

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	KHẤU THỊ TRÂM	NGUYỄN VĂN VỈNH
Tuổi	1945	1944
Dân tộc	KINH	KINH
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM
Nghề nghiệp	BUÔN BÁN	BUÔN BÁN
Nơi thường trú	ẤP 11 XUÂN TRƯỜNG - X. LỘC	ẤP 11 XUÂN TRƯỜNG XUÂN LỘC

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
KHẤU THỊ TRÂM 1945, ẤP 11 XUÂN TRƯỜNG XUÂN LỘC ĐỒNG NAI
CMND SỐ [illegible]202 CẤP NGÀY: 20/03/1986

Đăng ký ngày .... tháng .... năm 19 ......

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai
Tram
KHẤU THỊ TRÂM

5/89 QĐ 261/QĐ HT

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 12 tháng 9 năm 1992
T/M UBND
Ký tên, đóng dấu
UBND XÃ XUÂN TRƯỜNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Ngọc Tài

Xuân lộc Long Khánh ngày 02-01-1993 -

Kính thưa Bà!

Đầu thư tôi xin gởi đến Bà cùng toàn thể anh em trong gia đình Hội TNQ. Việt Nam lời chúc sức khỏe, thành công và may mắn -.

Thưa Bà, cách đây 05 tháng tôi đã 01 lần gởi đến Bà và Quý Tổng hội một hồ sơ - như hôm nay gồm 02 giấy ra trại và 02 đơn - phủ đến hôm nay tôi vẫn chưa nhận được thư hồi báo của Bà cùng Tổng hội. Tôi rất mong đợi, và e ngại lá thư của tôi có khả năng đã bị thất lạc - chính vì vậy nay tôi lại 01 lần nữa mạo muội xin gởi thư này và kèm theo 02 giấy ra trại + 02 mẫu đơn xin... - Mong Bà cùng Quý Tổng hội giúp đỡ cho tôi -. Cũng như khi nhận được thư này xin cảm phiền bà cho tôi 01 là thư hồi báo để tôi an tâm là Bà đã nhận được thư của tôi -

Xin chân thành cảm ơn Bà cùng Tổng hội - Kính chúc Bà và Toàn gia đình Tổng hội

Trước Đại Sứ An Khang - Thịnh Vượng.

- Xin chào Bà -

Ng. v. vinh

Nguyễn - Văn - Vinh -

Hồ sơ kính đính kèm:

1°/ 2 Mẫu đơn

2°/. 2 Bản sao tờ hại và 2 ảnh 4 x 6

3°/- 2 Bản sao hôn thú .

4°/- 2 Bản khai sanh Khấu. Thị Trâm với 2 ảnh 4 x 6

5°/. 2 Bản khai sanh . Nguyễn - an Tú .

6°/. 2 bản khai sanh. Nguyễn - Thị Lan chi . } = Bổ túc sau.

Oxford

Trả lời

Hiu ang

Long Khánh ngày 20 tháng 07 năm 1992.

Kính thưa Bà !

Đầu thư tôi xin chân thành gửi đến Bà cùng Quí Tổng Hội cựu tù nhân chính trị Việt Nam. lời cầu chúc sức khỏe và thân ái nhất của tôi ..

Thưa Bà ! được biết Bà và Quí Tổng hội hiện nay đang nỗ lực lo cho tất cả các anh em cựu tù nhân chính trị được cùng nhau sống "đoàn tụ". Nên cá nhân tôi mạo muội viết lá thư này đến Bà và Tổng hội trong tình thân trân trọng mong nhờ Bà và Quí Tổng hội cảm thông giúp đỡ cho tôi được sớm định cư cùng với anh em trong Tổng hội tại Hoa-Kỳ. Trong khi chờ đợi được nhận giấy bảo trợ của Tổng hội tôi vô cùng biết ơn ..

Nay tôi xin gửi đến Bà và Tổng hội đơn xin. (02 bản); giấy ra trại (02 bản) - trường hợp cần phải

bổ-túc những giấy tờ gì khác - Kính mong Bà và Qui Tổng hội cho tôi biết thêm -.

Một lần nữa xin gửi đến Bà và Qui Tổng hội cùng Tù nhân Chính Trị Việt Nam. Tôi cảm tạ biết ơn chân thành giúp tôi cầu chúc sức khỏe của tôi -.

Kính thư.

Nguyễn Văn Vinh

Nguyễn - Văn - Vinh.

BỘ NỘI VỤ
Trại [redacted]
Số 42 CRP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0	0	3	6	8	I	0	6	I	0	I

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 22/HS-ST ngày I4 tháng 07 năm I98I

của TA.Nhân dân Bến TrE.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn văn Vĩnh Sinh năm 19 44

Các tên gọi khác

Nơi sinh Bến tre.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt
IOI/II 0 2 Công Lý.Mỏ cày.Bến tre.

Can tội âm mưu lật đổ chính quyền.

Bị bắt ngày I2/OI/I979 Án phạt I5 năm.

Theo quyết định, án văn số / ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án 06 lần, cộng thành 04 năm 03 tháng

Nay về cư trú tại IOI/II 0 2 Công Lý. Mỏ cày.Bến trE.

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng:Có biểu hiện an tâm tin vào sự khoan hồng của CM

Lao động: Hoanh thành mức khoán giao.

Nội quy kỷ luật: Không sai phạm gì.
Tước quyền bầu cử ứng cử trong thời hạn 24 tháng.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 20 tháng IO năm 19 89 (Sao Y bản chính) Ngày I2/IO/I989

Đã Ký. Đại úy: Chu đức Tinh

Lăn tay ngón trỏ phải

Của

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Nguyễn văn Vĩnh.

Ngày 20 tháng IO năm 19 89
Giám thị

Đại úy. Chu Đức Tinh

BỘ NỘI VỤ
Trại [redacted]
Số 42 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0	0	3	6	8	I	0	6	I	0	I

SHSLĐ

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 22/HS-ST ngày I4 tháng 07 năm I98I

của TA.Nhân dân Bến TrE.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn văn Vĩnh Sinh năm 1944

Các tên gọi khác

Nơi sinh Bến tre.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt
IOI/II O 2 Công Lý.Mỏ cầy.Bến tre.

Can tội âm mưu lật đổ chính quyền.

Bị bắt ngày I2/OI/I979 Án phạt I5 năm.

Theo quyết định, án văn số / ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án 06 lần, cộng thành 04 năm 03 tháng

Nay về cư trú tại IOI/II O 2 Công Lý. Mỏ cầy.Bến trE.

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: Có biểu hiện an tâm tin vào sự khoan hồng của CM

Lao động: Hoàn thành mức khoán giao.

Nội quy kỷ luật: Không sai phạm gì.
Tước quyền bầu cử ứng cử trong thời hạn 24 tháng.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 20 tháng IO năm 1989 (Sao Y bản chính) Ngày I2/IO/I989

Đã Ký. Đại úy: Chu đức Tinh

Lăn tay ngón trỏ phải

Của
Danh bản số
Lập tại
[redacted]

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Nguyễn văn Vĩnh.

Ngày 6 tháng IO năm 1989
Giám thị

TRẠI CẢI TẠO XUÂN LỘC

Đ.úy. Chu Đức Tinh

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

DV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM (Ten Tu Nhan): NGUYỄN (Last (Ho)) VĂN (Middle) VĨNH (First (Ten))

Current Address: Số nhà 147 ấp 11, xã Xuân-Trường, Huyện Xuân-Lộc Tỉnh Đồng-nai

Date of Birth: 1944 (Thang - Ngay - Nam) Place of Birth: Bến-Tre

Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position): Cảnh-Sát

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP (Thang - Ngay - Nam) Dates: From 12-01-1979 To ~~12-10-1989~~

Years: 10 Months: 09 Days: _____

SPONSOR'S NAME: (Neu co) _____
Name

_____
Address and Telephone Number

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN- VĂN- VỈNH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
KHÂU-THỊ-TRÂM	27-05-1945	vợ.
NGUYỄN-AN-TRÍ	28-02-1968	con

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION

NGUYỄN-VĂN-VỈNH

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM (Ten Tu Nhan): NGUYỄN (Last (Ho)) VĂN (Middle) VĨNH (First (Ten))

Current Address: Số nhà 147 ấp 11 xã Xuân-Trường, Huyện Xuân-Lộc Tỉnh Đồng-nai

Date of Birth: 1944 (Thang - Ngay - Nam) Place of Birth: Bến-Tre

Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position): Cảnh-Sát

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP (Thang - Ngay - Nam) Dates: From 12-01-1979 To ~~12-10-1989~~
Years: 10 Months: 09 Days: _____

SPONSOR'S NAME: (Neu co) _____
Name

_____
Address and Telephone Number

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
KHÂU-THỊ-TRÂM	27-05-1945	vợ
NGUYỄN-AN-TRÍ	28-02-1968	con

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION

NGUYỄN-VĂN-VĨNH

FROM: Nguyễn Văn Vĩnh
số 114 Ấp 11, xã Xuân Trường
Huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
Việt Nam

Máy Bay
Par Avion

AR

VIỆT NAM
7100

Kính gởi

715 LONG KHÁNH
R
341
JUL 29 199

TO: Bà: KHÚC MINH THƠ
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635
- U.S.A -

PAR AVION VIA AIR MAIL

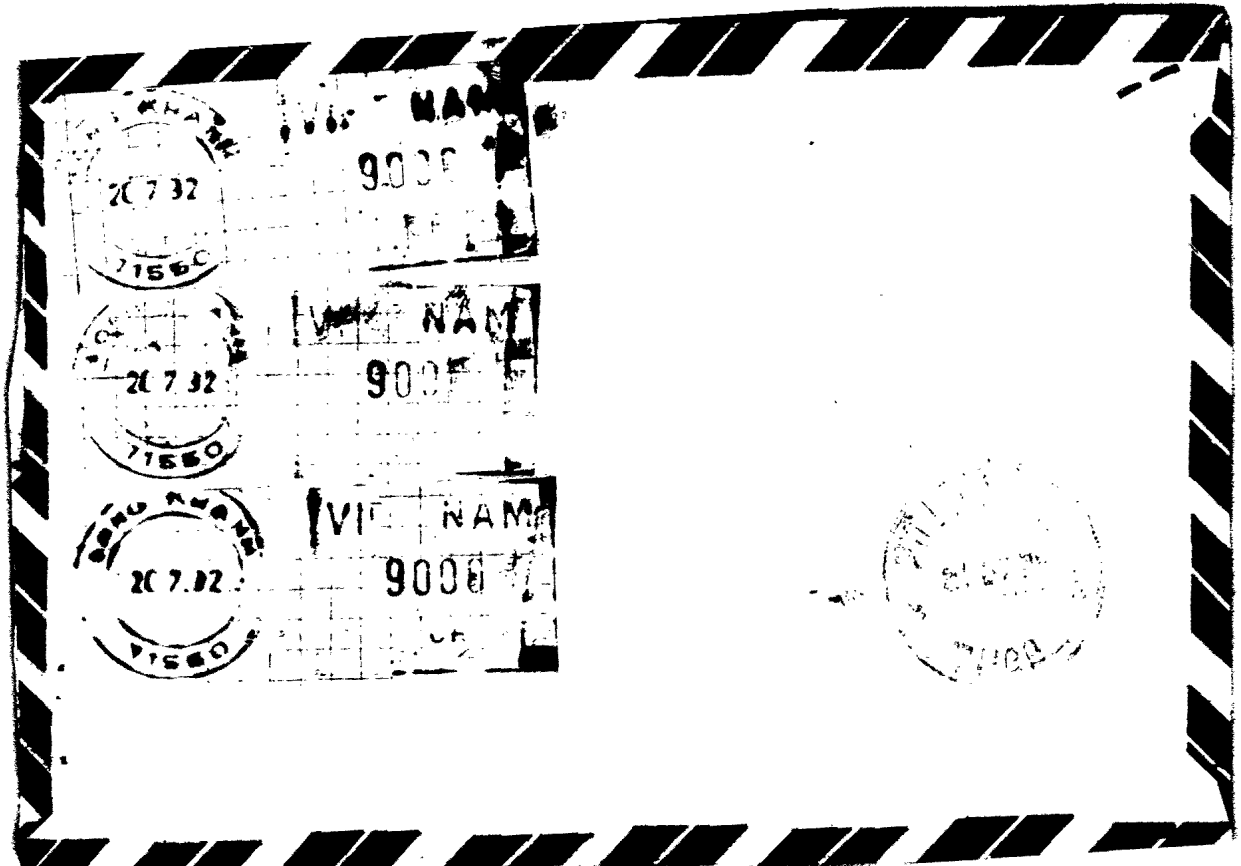
VIETNAM
9000
20 7 32
71550
VIETNAM
9000
20 7 32
71550
VIETNAM
9000
20 7 32
71550

NGUYEN. VAN. VINH

Ast. Com. # 114

9/92